



Show diễn kỷ ức Hội An



TỈNH ỦY QUẢNG NAM
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN



ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM

95 năm vững bước dưới lá cờ vẻ vang của Đảng
và 50 năm xây dựng, phát triển quê hương

(Tài liệu sinh hoạt tại thôn, tổ dân phố,
khu dân cư trên địa bàn tỉnh)

Quảng Nam, tháng 02 năm 2025

TỈNH ỦY QUẢNG NAM
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN

ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM

**95 NĂM VỮNG BƯỚC DƯỚI LÁ CỜ VẺ VANG CỦA ĐẢNG
VÀ 50 NĂM XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN QUÊ HƯƠNG**

*(Tài liệu sinh hoạt tại thôn, tổ dân phố,
khu dân cư trên địa bàn tỉnh)*

Quảng Nam, tháng 02 năm 2025

Chỉ đạo biên soạn
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢNG NAM

Chịu trách nhiệm xuất bản
Đồng chí HUỲNH THỊ THÙY DUNG,
Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(1890 - 1969)

Lời giới thiệu

Năm 2025 là năm có ý nghĩa quan trọng, năm diễn ra đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXIII và kỷ niệm nhiều ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. Trong đó, nổi bật là kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và 95 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Nam, 80 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam), 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, 50 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Nam... Đây là dịp để đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà ôn lại lịch sử, truyền thống vẻ vang của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam và những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ và xây dựng đất nước, quê hương của Nhân dân Quảng Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Thực hiện chủ trương của Ban Tổ chức các ngày lễ lớn tỉnh, Ban Chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng tỉnh và 95 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận

Tỉnh ủy biên soạn tài liệu tuyên truyền **Đảng bộ tỉnh Quảng Nam “95 năm vững bước dưới lá cờ vẻ vang của Đảng và 50 năm xây dựng, phát triển quê hương”**. Tài liệu cung cấp những nội dung cơ bản về lịch sử, truyền thống vẻ vang của Đảng bộ tỉnh; những thắng lợi vĩ đại, thành tựu to lớn trong bảo vệ Tổ quốc và xây dựng quê hương 95 năm qua, nhất là thành tựu 50 năm sau ngày giải phóng (1975 - 2025) và gần 30 năm tái lập tỉnh Quảng Nam (1997 - 2025); đồng thời, định hướng mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Quảng Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thông qua nội dung tài liệu để ôn lại truyền thống, khơi dậy lòng tự hào, tạo ra khí thế mới, quyết tâm mới, cùng cả nước sẵn sàng, tự tin bước vào kỷ nguyên phát triển mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Tài liệu này dùng để tuyên truyền, sinh hoạt tại các thôn, tổ dân phố, khu dân cư trên địa bàn tỉnh nhân dịp kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng tỉnh (24/3/1975-24/3/2025) và 95 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Nam (28/3/1930-28/3/2025).

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Quảng Nam
trân trọng giới thiệu!

BAN BIÊN SOẠN

I. ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM RA ĐỜI - BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ TRONG SỰ NGHIỆP ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC, GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG QUẢNG NAM

1. Đảng bộ tỉnh Quảng Nam ra đời - bước ngoặt lịch sử trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, giải phóng quê hương của Nhân dân Quảng Nam

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Chỉ chưa đầy hai tháng sau đó, vào ngày 28/3/1930, tại địa điểm Cây Thông Một, xã Cẩm Hà (nay là khối phố Tân Thanh, phường Tân An, thành phố Hội An), Đảng bộ tỉnh Quảng Nam ra đời. Là Đảng bộ tỉnh ra đời sớm thứ hai cả nước, chỉ sau Đảng bộ thành phố Hà Nội. Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Quảng Nam ra Thông cáo về việc thành lập Đảng bộ và công bố từ nay chỉ có một Đảng Cộng sản duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam dẫn đường cho công, nông, binh, nhân dân lao động bị áp bức đấu tranh giành độc lập dân tộc. Ban Chấp hành lâm thời của Đảng bộ tỉnh gồm các đồng chí: Phan Văn Định, Phạm Thâm, Nguyễn Thái; đồng chí Phan Văn Định làm Bí thư, đồng chí Phạm Thâm làm Phó Bí thư.

2. Ý nghĩa lịch sử của sự kiện thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Nam

Đảng bộ tỉnh Quảng Nam ra đời là kết quả tất yếu của quá trình đấu tranh cách mạng bền bỉ, tinh thần yêu nước nồng nàn của Nhân dân và những đảng viên cộng sản ở Quảng Nam. Sự kiện thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đánh dấu một mốc son quan trọng trong lịch sử đấu tranh cách mạng của Nhân dân Quảng Nam, đưa phong trào cách mạng địa phương bước sang một thời kỳ mới - thời kỳ đấu tranh dân tộc, dân chủ theo ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam; dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, phong trào cách mạng tỉnh Quảng Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

II. ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM - 95 NĂM VỮNG BƯỚC DƯỚI LÁ CỜ VẼ VANG CỦA ĐẢNG

1. Lãnh đạo công cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1975)

Đảng bộ tỉnh Quảng Nam ra đời sớm, lúc đầu là một Đảng bộ còn non trẻ, số lượng đảng viên ít, nhưng với sự nhạy bén, linh hoạt, đặc biệt là sự vận dụng sáng tạo “Chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, Đảng bộ đã lãnh đạo Nhân dân

trong tình kịp thời chớp thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền trong mùa thu cách mạng năm 1945, đưa Quảng Nam trở thành một trong những tỉnh, thành khởi nghĩa giành chính quyền sớm nhất trong cả nước. Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Quảng Nam đã góp phần cùng cả nước đưa Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến thắng lợi hoàn toàn và sự ra đời của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, mở ra một trang mới trong lịch sử dân tộc.

Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Tỉnh ủy từ hoạt động bí mật chuyển sang hoạt động công khai với nhiệm vụ mới và nặng nề, chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài. Tối ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến. Đúng 06 giờ 30 phút ngày 20/12/1946, tiếng súng diệt thù trên chiến trường Quảng Nam - Đà Nẵng vang lên, bắt đầu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Trong 09 năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Đảng bộ tỉnh Quảng Nam đã quán triệt và vận dụng linh hoạt, sáng tạo đường lối cách mạng do Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra. Cuối năm 1953, toàn tỉnh phối hợp với chiến trường cả nước, đánh bại kế hoạch Ất - lừng của địch, lập nên chiến thắng Bồ Bồ (Điện Bàn), góp phần cùng quân, dân cả nước đưa

cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của Nhân dân ta đến thắng lợi hoàn toàn, buộc thực dân Pháp phải ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ.

Trong những năm 1954 - 1975, với “quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, vành đai diệt Mỹ Hòa Vang và vành đai diệt Mỹ Chu Lai được hình thành; đồng thời, vận dụng sáng tạo phương châm “hai chân” (quân sự, chính trị), ba mũi giáp công (quân sự, chính trị, ngoại giao), tiến công địch trên cả ba vùng chiến lược (nông thôn đồng bằng, miền núi và đô thị)... Nhờ sự linh hoạt, sáng tạo, bản lĩnh, Đảng bộ, quân và Nhân dân Quảng Nam đã lập nên những chiến công vang dội, với chiến thắng Núi Thành - trận đầu đánh Mỹ và thắng Mỹ (đêm 25, rạng ngày 26/5/1965), chiến thắng Đồn xã Đốc (27/3/1971) - Trận đánh tiêu diệt cú điểm cuối cùng của Mỹ trên chiến trường Khu 5, đến Chiến thắng Thượng Đức mở toang cánh cửa thép tiến vào Đà Nẵng (07/8/1974); từ đó, tạo tiền đề giải phóng hoàn toàn tỉnh Quảng Nam ngày 24/3/1975, đánh dấu một mốc son lịch sử đấu tranh giải phóng quê hương Quảng Nam, góp phần cùng cả nước hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân, chuyển sang giai đoạn phát triển mới - giai đoạn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.



Di tích lịch sử Cây Thông Một – Địa điểm thành lập Đảng bộ tỉnh (tại khối phố Tân Thanh, phường Tân An, thành phố Hội An)



Đảng viên đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam



Nhân dân Quảng Nam xuống đường năm 1945 (tranh vẽ)



Quân giải phóng tiến vào thị xã Tam Kỳ (24/3/1975)

2. Đảng bộ lãnh đạo Nhân dân khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và phát triển quê hương qua 50 năm sau Ngày giải phóng (1975 đến nay)

2.1. Khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống của Nhân dân (1975 - 1986)

Quê hương được hoàn toàn giải phóng, nhưng hậu quả chiến tranh rất nặng nề; Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo bắt tay ngay vào việc kiến thiết, hàn gắn vết thương chiến tranh. Trong điều kiện vô cùng khó khăn, phức tạp của những ngày đầu giải phóng, kế thừa và phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, Đảng bộ nắm vững và vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng để thực hiện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên quê hương Quảng Nam. Ngày 04/10/1975, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời Khu Trung Trung Bộ ra Quyết định số 119/QĐ về việc hợp nhất tỉnh Quảng Nam và Đặc khu Quảng Đà thành tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng. Bộ máy hành chính tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng bắt đầu đi vào hoạt động từ ngày 12/10/1975. Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, đẩy mạnh sản xuất để phát triển, giải quyết đời sống, cải tạo xã hội chủ nghĩa. Với phương châm “vừa làm, vừa rút kinh nghiệm”, Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh đã vượt qua vô vàn

khó khăn, thử thách, với tinh thần, ý chí, quyết tâm và khát vọng của con người xứ Quảng một lần nữa lại được thể hiện bằng những công trình mang tầm vóc lịch sử, thể hiện sự sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Công trình Đại Thủy nông Phú Ninh ra đời, là minh chứng rõ nhất cho ý chí, khát vọng vươn lên của Đảng bộ và Nhân dân Quảng Nam - Đà Nẵng. Đây là công trình thủy lợi lớn nhất được xây dựng ở miền Trung sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Đặc biệt, từ sau Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo Nhân dân thực hiện tốt việc phát triển kinh tế - xã hội, đưa tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng từ một tỉnh thiếu lương thực triển miên đã vươn lên tự trang trải phần lớn nhu cầu lương thực; sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có bước phục hồi mạnh mẽ, đời sống nhân dân được cải thiện.

2.2. Lãnh đạo thực hiện công cuộc đổi mới do Đại hội VI của Đảng khởi xướng (1986 - 1996)

Thực hiện đường lối đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra, trong những năm 1986 - 1990, Tỉnh ủy Quảng Nam - Đà Nẵng đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch để cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ được toàn diện, từ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đến xây dựng

Đảng và hệ thống chính trị. Qua 05 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ và Nhân dân Quảng Nam - Đà Nẵng đã đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực. Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp, bước đầu sức sản xuất đã được giải phóng, việc bố trí lại cơ cấu, sắp xếp lại sản xuất, tổ chức bộ máy quản lý có hiệu quả hơn. Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp được đổi mới cơ chế quản lý, sắp xếp lại sản xuất, phân công lại lao động, giải thể một số đơn vị quốc doanh kinh doanh không hiệu quả... Lĩnh vực văn hóa - xã hội đã được quan tâm đầu tư đúng mức, nhất là ngành giáo dục và y tế.

Tiếp đó, giai đoạn 1991 - 1996, trong bối cảnh các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ đã tác động tiêu cực đến tình hình nước ta, nhất là về mặt tư tưởng, nhưng với bản lĩnh của một Đảng chân chính dạn dày trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm đã có bề dày lịch sử hơn 60 năm chiến đấu xây dựng và trưởng thành, đứng vững trên lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; Đảng bộ đã quán triệt, vận dụng và thực hiện sáng tạo đường lối đổi mới, đã lãnh đạo quân và dân trong tỉnh vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, giữ vững thành quả cách mạng xây dựng quê hương đạt được những thành tựu quan trọng: Chính trị ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực;

tiềm năng các thành phần kinh tế được khơi dậy, một số lĩnh vực có sự phát triển khá, lực lượng sản xuất của xã hội được tăng cường; đời sống nhân dân được cải thiện; văn hóa - xã hội tiến bộ; quốc phòng, an ninh được đảm bảo; vai trò lãnh đạo của Đảng được tăng cường, hệ thống chính quyền các cấp từng bước được củng cố vững mạnh; hoạt động đối ngoại được mở rộng...

2.3. Lãnh đạo xây dựng và phát triển từ khi tái lập tỉnh (1997 đến nay)

Trước yêu cầu phát triển của đất nước, ngày 01/01/1997, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng được chia tách thành 02 đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương là thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam.

Khi mới tái lập tỉnh, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do điểm xuất phát thấp, thiên tai liên tiếp xảy ra, đời sống nhân dân miền núi và vùng căn cứ cách mạng trong kháng chiến vẫn chưa được ổn định, không ít nơi vẫn còn thiếu đói. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, các cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân Quảng Nam đã đoàn kết, nêu cao quyết tâm, tập trung thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội được đề ra trong nghị quyết các kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII,

XVIII, XIX, XX, XXI và đang tăng tốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII.

Sau gần 30 năm tái lập tỉnh (1997 - 2025), Quảng Nam đã có sự phát triển vượt bậc về mọi mặt. Tính đến nay, dân số toàn tỉnh có trên 1,5 triệu người, với 31% dân số sống ở đô thị và 69% dân số sống ở nông thôn; có 17 huyện, thị xã, thành phố (02 thành phố, 01 thị xã, 14 huyện); 233 xã, phường, thị trấn; 1.240 thôn, tổ dân phố. Đảng bộ tỉnh có 22 đảng bộ trực thuộc, 1.119 tổ chức cơ sở đảng, 02 đảng bộ bộ phận và 3.350 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở với trên 73.490 đảng viên. Là địa phương có sân bay, cảng biển, cửa khẩu, Khu kinh tế mở Chu Lai - Khu kinh tế ven biển đầu tiên của Việt Nam, có 02 di sản văn hóa thế giới là Khu đền tháp Mỹ Sơn và Đô thị cổ Hội An; có di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại đó là Nghệ thuật bài chòi Trung bộ Việt Nam (trong đó có Quảng Nam), có Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm; có 460 di tích được xếp hạng¹; Quảng Nam còn được biết đến là vùng đất “địa linh nhân kiệt”, có truyền thống văn hóa và đấu tranh cách mạng kiên cường.

Từ một tỉnh thuần nông, nằm trong nhóm nghèo nhất nước, đến nay, đã trở thành tỉnh phát triển khá

1. Gồm: 04 di tích quốc gia đặc biệt; 67 di tích quốc gia và 389 di tích cấp tỉnh.

của khu vực miền Trung. Thực hiện 03 nhiệm vụ đột phá gắn với cơ cấu lại nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng đạt được nhiều kết quả tích cực. Quy mô nền kinh tế (giá hiện hành) đạt khoảng 129 nghìn tỷ đồng²; GRDP bình quân đầu người khoảng 84 triệu đồng/người/năm. Từ một tỉnh phải nhận trợ cấp hơn 70% ngân sách Trung ương, đến nay, trở thành tỉnh có đóng góp ngân sách cho Trung ương³. Riêng đối với năm 2024, tổng thu ngân sách đạt hơn 27,600 tỷ đồng, gấp hơn 217 lần so với năm 1997. Khu kinh tế mở Chu Lai tiếp tục là điểm sáng, duy trì vai trò đầu tàu trong tăng trưởng, nổi bật là THACO Chu Lai - Trường Hải với nhiều sản phẩm được xuất khẩu ra các nước trên thế giới, hướng đến hình thành Trung tâm cơ khí ô tô quốc gia. Dịch vụ - du lịch đang từng bước khẳng định là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư phát triển đồng bộ, tạo tiền đề quan trọng cho việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong những năm tới. Tình hình kinh tế - xã hội của các huyện miền núi có nhiều thuận lợi, khởi sắc, nhất là việc triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm đạt hiệu quả; đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được đảm bảo.

2. Quy mô nền kinh tế nằm trong nhóm dẫn đầu khu vực duyên hải miền Trung.

3. Từ năm 2017, tỉnh đã tự chủ ngân sách và có đóng góp về Trung ương.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế, hoạt động khoa học và công nghệ được đầu tư phát triển đạt nhiều kết quả nổi bật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và phòng, chống dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19. Thực hiện chu đáo công tác đền ơn đáp nghĩa, các chế độ đối với các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định. Chất lượng cuộc sống nhân dân không ngừng được cải thiện; tính đến cuối năm 2024, hộ nghèo giảm còn 20.498 hộ, chiếm tỷ lệ 4,61%. Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (NTM) được thực hiện có hiệu quả. Đến nay, bình quân chung số tiêu chí NTM đạt chuẩn của toàn tỉnh là 16,37 tiêu chí/xã; có 137/193 xã được công nhận đạt chuẩn NTM, đạt tỷ lệ 71%; 24 xã đạt chuẩn xã NTM nâng cao và 02 xã đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu⁴; có 04 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, đạt 22,2%⁵; 285 thôn được công nhận đạt chuẩn khu dân cư/thôn NTM kiểu mẫu/thôn NTM.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, tập trung thực hiện toàn diện trên các mặt chính trị,

4. Xã Đại Hiệp và xã Điện Quang.

5. Huyện Phú Ninh, thị xã Điện Bàn, thành phố Tam Kỳ và huyện Duy Xuyên

tư tưởng, đạo đức. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vấn đề khó khăn, phức tạp của địa phương; những vấn đề bức xúc của Nhân dân. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Công tác xây dựng chính quyền được tập trung thực hiện. Thường xuyên chỉ đạo củng cố, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng điều hành, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp. Quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới, biển, đảo được giữ vững, không để xảy ra bị động, bất ngờ. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế được triển khai tích cực, chủ động.



Khởi công công trình đại thủy nông Phú Ninh



*Cố Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công
với Nhân dân huyện Phước Sơn trong chuyến thăm, làm việc
tại tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, ngày 30-10-1989. - Ảnh sưu tầm*



Lễ đón tiếp các cơ quan vào làm việc tại Quảng Nam (1997)



Lễ kỷ niệm 15 năm tái lập tỉnh Quảng Nam



Khu đền tháp Mỹ Sơn - Di sản văn hóa thế giới



Phố cổ Hội An - Di sản văn hóa thế giới



*Thủ tướng Chính phủ cùng đoàn công tác
và lãnh đạo tỉnh Quảng Nam tại Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng.
- Ảnh sưu tầm.*



Hoạt động sản xuất nông nghiệp. - Ảnh sưu tầm.



Chủ tịch UBND tỉnh Lê Văn Dũng tặng hoa chúc mừng Trường THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm. - Ảnh sưu tầm.



Bác sĩ trẻ tình nguyện khám bệnh tại Tây Giang



*Vườn sâm Ngọc Linh của người Xơ Đăng ở xã Trà Linh,
huyện Nam Trà My. - Ảnh sưu tầm.*



Sản phẩm của Công ty ô tô Trường Hải



Khu nghỉ dưỡng Vinpearl Nam Hội An nhìn từ trên cao. - Ảnh sưu tầm.



Diễu binh kỷ niệm 35 năm ngày giải phóng tỉnh Quảng Nam.



Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025



Hội nghị công bố Quyết định thành lập Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh

III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN QUẢNG NAM ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Ngày 17/01/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 72/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, với những nội dung cốt lõi như sau:

1. Mục tiêu phát triển đến năm 2030

1.1. Mục tiêu tổng quát: Đến năm 2030, Quảng Nam phấn đấu trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước; là cực tăng trưởng quan trọng của khu vực miền Trung - Tây Nguyên; có mạng lưới kết cấu hạ tầng đồng bộ theo hướng hiện đại; phát triển hàng không, cảng biển, dịch vụ logistics, du lịch, công nghiệp cơ khí ô tô, cơ khí chế tạo, điện khí mang tầm khu vực; hình thành trung tâm công nghiệp dược liệu, chế biến sâu sản phẩm nông, lâm nghiệp, silica mang tầm quốc gia; có cơ sở đào tạo nghề chất lượng cao; có nền văn hóa giàu bản sắc; đa số các cơ sở y tế, giáo dục đạt chuẩn quốc gia; có hệ thống đô thị đồng bộ, gắn kết với nông thôn.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2025 - 2030 đạt 10-10,5%/năm. Cơ cấu kinh tế: Khu vực nông - lâm nghiệp và thủy sản chiếm khoảng 9,3- 9,1%; khu vực công nghiệp - xây dựng

chiếm khoảng 38,6 - 38,1%; khu vực dịch vụ chiếm khoảng 35,4 - 36,5%. GRDP bình quân đầu người đạt 177-181 triệu đồng. Năng suất lao động tăng bình quân đạt 10-12%/năm. Kinh tế số đóng góp khoảng 30% GRDP. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng bình quân hằng năm trên 12%. Thu ngân sách tăng bình quân hằng năm trên 10%. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu tăng bình quân hằng năm trên 15%. Thu hút trên 15 triệu lượt khách du lịch.

Về văn hóa - xã hội: Tốc độ tăng dân số bình quân trên 1,8%/năm. Tỷ lệ người lao động qua đào tạo đạt 75 - 80%. Giải quyết việc làm mới tăng thêm mỗi năm 15.000 lao động. Tỷ lệ hộ nghèo dưới 3%, đến năm 2030, không còn hộ nghèo, không còn nhà tạm. Có trên 85% trường mầm non, trên 80% trường tiểu học, trên 80% trường trung học cơ sở và 60% trường trung học phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia; 60% cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức dạy bơi cho học sinh. Đạt tỷ lệ 16 bác sĩ/vạn dân, 48 giường bệnh/vạn dân, 100% xã đạt chuẩn tiêu chí quốc gia về y tế. Duy trì tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 97%. Tuổi thọ bình quân đạt trên 75 tuổi. 100% di tích đã xếp hạng được tu bổ, tôn tạo; 100% di sản phi vật thể thuộc danh mục di sản phi vật thể quốc gia được bảo tồn, phát huy giá trị.

Về môi trường, sinh thái: Tỷ lệ che phủ rừng đạt 61%. Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua

hệ thống cấp nước tập trung đạt 100%; tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%. 100% khu công nghiệp đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường, 100% các cụm công nghiệp không gây ô nhiễm môi trường. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt tại đô thị được thu gom và xử lý đạt 100%, tại các điểm dân cư nông thôn đạt trên 90%; chất thải rắn công nghiệp thông thường được thu gom và xử lý đạt 100%; chất thải rắn nguy hại được thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định đạt 90%. 100% các khu bảo tồn thiên nhiên, các khu rừng đặc dụng, vườn quốc gia được đầu tư cho công tác bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng, phục hồi đa dạng sinh học và khai thác bền vững

Về kết cấu hạ tầng: Đầu tư Cảng hàng không Chu Lai đạt tiêu chuẩn cảng hàng không quốc tế với quy mô cấp 4F. Cảng biển Quảng Nam đạt tiêu chuẩn loại I tiếp nhận tàu đến 50.000 DWT. Hình thành một số loại hình giao thông thông minh. Hạ tầng số hiện đại và dữ liệu số đồng bộ, hoàn chỉnh, mạng 4G/5G phủ sóng 100% các địa phương trong tỉnh, tạo nền tảng để phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. 100% các đường trục chính tại các phường, thị trấn được nâng cấp, mở rộng theo chuẩn đô thị tương ứng. Nhựa hóa và bê tông hóa 100% đường huyện, xã; cứng hóa và mở rộng theo tiêu chuẩn NTM 100% đường thôn. Kiên cố hóa 80% kênh mương các loại

và công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng. 100% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn năng lượng tái tạo.

Về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội: 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự và cơ sở vững mạnh toàn diện. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng thể trận lòng dân, thể trận khu vực phòng thủ tỉnh ngày càng vững chắc. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ biên giới và mốc giới quốc gia; tăng cường công tác đối ngoại quốc phòng, đối ngoại nhân dân, xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

2. Tầm nhìn đến năm 2050

Quảng Nam phát triển toàn diện, hiện đại và bền vững, mang đậm bản chất văn hóa đặc trưng con người Xứ Quảng; phấn đấu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, có đóng góp lớn cho ngân sách Trung ương; là trung tâm du lịch quốc tế quan trọng trên cơ sở phát huy tối đa giá trị các di sản văn hóa thế giới và khu dự trữ sinh quyển thế giới. Cơ cấu nền kinh tế hài hòa, hợp lý với tính tự chủ và năng lực cạnh tranh cao. Hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Phát triển kinh tế - xã hội hài hòa giữa các khu vực đô thị và nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu, chất lượng môi trường tốt. Chỉ số phát

triển con người và thu nhập của người dân ở mức cao, đời sống hạnh phúc. Quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới trên đất liền, biển, đảo được giữ vững và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội.

3. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

Thứ nhất, phát huy truyền thống anh hùng, sức mạnh đoàn kết, đồng thuận của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng - đây là sức mạnh to lớn, là yếu tố nền tảng căn bản cho phát triển bền vững, là điểm tựa vượt qua mọi khó khăn; phát huy tinh thần tự lực tự cường, đổi mới, sáng tạo. Trong lãnh đạo, chỉ đạo phải có tư duy phát triển đột phá, tầm nhìn chiến lược, nhìn xa, trông rộng, nghĩ sâu, làm lớn; làm việc nào dứt việc đó. Phải có quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt. Cần có sự linh hoạt, vận dụng sáng tạo trong thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước. Cầu thị, lắng nghe ý kiến góp ý xác đáng của người có trách nhiệm, tâm huyết của nhân dân, của chuyên gia, nhà khoa học. Tập trung hoàn thiện cơ chế chính sách, điều chỉnh chủ trương chỉ đạo theo tinh thần sửa đổi pháp luật của Trung ương, đảm bảo chính sách thông thoáng, hạ tầng thông suốt, quản trị thông minh. Đổi mới tư duy về tăng trưởng 2 con số và đề ra các biện pháp cụ thể để phấn đấu lãnh đạo, tổ chức thực hiện.

Thứ hai, quyết liệt sắp xếp tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ “tinh, gọn, mạnh”, hoạt động

“hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả” gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thứ ba, triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện quy hoạch theo Quyết định số 72/QĐ-TTg, ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Khẩn trương hoàn thiện các quy hoạch liên quan trong năm 2025. *Quy hoạch trọng tâm*: Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050. Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang, Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Cù Lao Chàm, Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Khu đền tháp Mỹ Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. **Chương trình, đề án, cơ chế phát triển trọng tâm**: (1) Đề án xã hội hóa đầu tư cảng hàng không Chu Lai; Cảng biển Quảng Nam (2) Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa thế giới Đô thị cổ Hội An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 (3) Đề án xã hội hóa công tác quản lý, khai thác Di sản văn hóa thế giới Khu Đền tháp Mỹ Sơn (4) Đề án phát triển và hình thành Trung tâm Công nghiệp dược liệu tại tỉnh Quảng Nam với Sâm Ngọc Linh là cây chủ lực (5) Đề án hình thành và phát triển Trung tâm công nghiệp chế biến sâu các

sản phẩm từ silica (6) Đề án Thí điểm cơ chế khuyến khích hợp tác liên kết sản xuất theo cụm ngành công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp cơ khí tại Khu kinh tế mở Chu Lai. *Kế hoạch liên kết*, quảng bá xúc tiến du lịch Quảng Nam với các địa phương trong khu vực, Kế hoạch Liên kết Khu kinh tế mở Chu Lai với Khu kinh tế Dung Quất để hình thành Trung tâm công nghiệp ven biển trọng điểm của khu vực, Kế hoạch liên kết với thành phố Đà Nẵng trong xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao và quản lý tổng hợp tài nguyên nước mang tính liên vùng.

Thứ tư, khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là trong Nhân dân. Tập trung làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống, nhất là các giải pháp kích cầu tiêu dùng, đầu tư. Đồng thời, tạo đột phá thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới, nhất là chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài. Ưu tiên giải quyết các nguồn lực bị lãng phí, quy hoạch treo, dự án vướng mắc, vướng thủ tục, chậm triển khai; đất công, tài sản công không sử dụng; các vụ án kéo dài. Rà soát lại và có giải pháp sử dụng hiệu quả quỹ đất trong các KCN, cụm công nghiệp. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để phục hồi thị trường bất động sản. Đánh thức tiềm năng du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn. Xây dựng chính sách phát triển mạnh khu vực

doanh nghiệp tư nhân. Tạo môi trường cho doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và tạo ra giá trị kinh tế mới.

Thứ năm, tập trung, đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đây là “*khoán 10*” trong Khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo. Nỗ lực “bắt kịp, tiến cùng, tăng tốc, bứt phá và vượt lên”. Đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ. Phát triển mạnh các ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ có tiềm năng, lợi thế, ứng dụng công nghệ cao, theo hướng xanh hóa, bền vững, giảm chi phí Logistics.

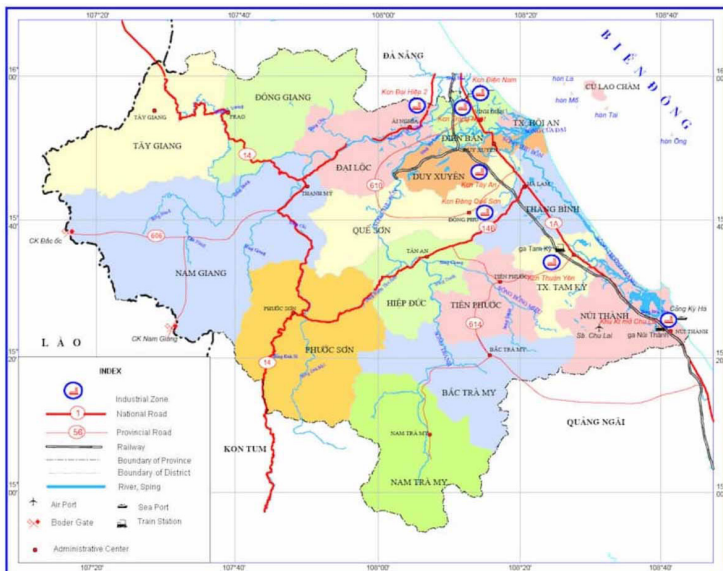
Thứ sáu, tập trung phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông kết nối, ở khu vực miền núi. Phát triển mạnh hạ tầng sân bay, cảng biển, Logistics, các khu phi thuế quan. Rà soát, hoàn thiện hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Phát triển mạnh hạ tầng số, viễn thông.

Thứ bảy, quan tâm đào tạo nguồn lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, rà soát các dự án trên địa bàn tỉnh tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Sớm triển khai khu đô thị Đại học Đà Nẵng. Đề án xây dựng Đại học chất lượng cao phía Nam Quảng Nam.

Thứ tám, xây dựng, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Nam. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; giá trị văn hóa, con người Quảng Nam; xây dựng con người Quảng Nam phát triển toàn diện về nhân cách, trí tuệ, năng lực, thể chất và trách nhiệm với xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt chính sách người có công, bảo trợ xã hội, giảm nghèo bền vững. Triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia. Triển khai quyết liệt việc xóa nhà tạm, nhà dột nát. Triển khai chống sạt lở, phòng chống thiên tai.

Thứ chín, tăng cường các giải pháp kiểm chế tội phạm; đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đảm bảo môi trường bình yên, an toàn để phát triển và thu hút đầu tư.

Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Nam, 95 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh là dịp để chúng ta ôn lại lịch sử hào hùng, vẻ vang của Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà, tự hào và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng bộ, tinh thần yêu nước, yêu quê hương, đoàn kết của nhân dân, quyết tâm xây dựng Quảng Nam ngày càng giàu đẹp, trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030.



Bản đồ quy hoạch tỉnh Quảng Nam



Lãnh đạo tỉnh nhận Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Ảnh sưu tầm.



*Lễ khai trương Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh.
- Ảnh sưu tầm.*



*Lãnh đạo tỉnh Quảng Nam và lãnh đạo Tập đoàn Viettel ký kết
thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030. - Ảnh sưu
tầm*

MỤC LỤC

- Lời giới thiệu.....	5
I. ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM RA ĐỜI - BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ TRONG SỰ NGHIỆP ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC, GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG QUẢNG NAM	7
1. Đảng bộ tỉnh Quảng Nam ra đời - bước ngoặt lịch sử trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, giải phóng quê hương của Nhân dân Quảng Nam	7
2. Ý nghĩa lịch sử của sự kiện thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Nam	8
II. ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM - 95 NĂM VỮNG BƯỚC DƯỚI LÁ CỜ VẼ VANG CỦA ĐẢNG	8
1. Lãnh đạo công cuộc đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1975)	8
2. Đảng bộ lãnh đạo Nhân dân khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và phát triển quê hương qua 50 năm sau Ngày giải phóng (1975 đến nay)	13
III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN QUẢNG NAM ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050	29
1. Mục tiêu phát triển đến năm 2030	29
2. Tầm nhìn đến năm 2050	32
3. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm	33